

# **CÔNG TÁC THANH TRA**

## **QUẢN LÝ THUÊ BAO DI ĐỘNG TRẢ TRƯỚC**

### ***Chuyên đề:***

1. Giới thiệu tổng quan những nội dung về quản lý thuê bao di động trả trước
  - Sự cần thiết quản lý thuê bao di động trả trước
  - Nội dung cơ bản của Quyết định 03/2007/QĐ-BTTTT
  - Những bất cập trong quá trình thực hiện
2. Nội dung thanh tra:
  - Thanh tra tại doanh nghiệp thông tin di động
  - Thanh tra tại Chi nhánh, Đại lý, Điểm giao dịch
3. Các vi phạm thường gặp và hình thức xử lý
  - Đối với doanh nghiệp thông tin di động
  - Đối với chi nhánh, Đại lý, Điểm cung cấp dịch vụ
  - Đối với người sử dụng dịch vụ

## Phần I:

### GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

#### NHỮNG NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ THUÊ BAO DI ĐỘNG TRẢ TRƯỚC:

##### 1. Sự cần thiết phải quản lý thuê bao trả trước:

Trong những năm qua, việc tạo cơ chế thông thoáng để phát triển, thúc đẩy các dịch vụ viễn thông đi vào cuộc sống, đặc biệt đối với thuê bao điện thoại di động nói chung và thuê bao di động trả trước nói riêng đã tạo bước ngoặt lớn trong việc phát triển thuê bao điện thoại di động trong thời gian vừa qua và đã làm thay đổi bộ mặt của đời sống xã hội. Với hình thức đăng ký đơn giản, không mất nhiều thời gian và không cần bất cứ thủ tục nào, người sử dụng có thể dễ dàng sử dụng một SIM thuê bao di động trả trước phục vụ cho nhu cầu thông tin của mình. Theo số liệu thống kê được công bố ngày 03/6/2008, số thuê bao di động tại Việt Nam khoảng hơn 48 triệu thuê bao. Trong đó mạng di động Viettel dẫn đầu với 19,5 triệu thuê bao chiếm 41% thị phần, kế tiếp là mạng MobiFone với hơn 13,4 triệu thuê bao chiếm 28%, mạng di động VinaPhone đạt khoảng 12,1 triệu thuê bao chiếm 25%, 6% thị phần còn lại là mạng S-Fone (đạt hơn 3 triệu thuê bao) và EVN Telecom và Hanoi Telecom.. Riêng thuê bao di động trả trước chiếm khoảng 70-80% tổng số thuê bao di động trả trước và trả sau. Với tốc độ phát triển tới gần 200% (chỉ tính riêng trong năm 2007, đã vượt 12 triệu thuê bao điện thoại di động, bằng con số của gần 10 năm trước cộng lại), đây quả là một tín hiệu đáng mừng.

Tuy nhiên, việc phát triển ồ ạt thuê bao di động trả trước không có sự quản lý chặt chẽ đã gây nên nhiều bất cập trong thời gian qua như: việc xuất hiện tin nhắn spam đều xuất phát từ các thuê bao trả trước, gây phiền toái không ít cho người tiêu dùng, với các loại tin như quảng cáo đầu gối đầu, khuyến mãi xà phòng, hay tin đồn thất thiệt nhắn tin tặng tiền vào tài khoản... Điều tệ hại hơn là những tin nhắn nguy hại này lại thường xuyên được gửi đến vào những giờ không ai muốn nhận: giờ nghỉ trưa, lúc nửa đêm; Lãng phí kho tài nguyên số, bởi vì, hiện nay, có nhiều số chỉ được dùng một lần rồi bỏ đi, các thuê bao khóa hai chiều, "thuê bao ảo" đang chiếm tỷ lệ khá cao, hiệu suất sử dụng kho số trả trước bình quân mới chỉ chiếm khoảng 50%, trong khi dải số cho các mạng di động hiện nay đang không dồi dào và thời gian gần đây, nhiều mạng di động đã liên tục phải tăng thêm đầu số; Bên cạnh đó, tình trạng trộm cắp cước viễn thông sử dụng thuê bao di động trả trước vẫn tiếp tục diễn ra, với tên, địa chỉ thuê bao nặc danh, không chính xác, thậm chí là không có thông tin cá nhân. Thông thường, các đối tượng này thuê phòng khách sạn để đặt thiết bị, đăng ký dịch vụ điện thoại cố định, vô tuyến, nội thị, thẻ hoà mạng trả trước. Trong đó, thẻ hoà mạng trả trước được dùng khá phổ biến vì nhiều nhà cung cấp không lưu dữ liệu khách hàng, người sử dụng không phải đi đóng cước nên các đối tượng trộm cước có thể "mai danh ẩn tích"; và một số tình trạng khác như gọi điện, nhắn tin quấy nhiễu, lừa gạt hoặc đe dọa người khác ... đều liên quan đến các thuê bao di động trả trước.

Nhằm ổn định lại việc quản lý thuê bao di động trả trước đồng thời ngăn chặn các bất cập trên. Ngày 16/01/2007, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng đồng ý với chủ trương quản lý thuê bao điện

thoại di động trả trước, cho phép triển khai Đề án quản lý thuê bao di động trả trước phù hợp với pháp luật hiện hành và các cam kết quốc tế, giao Bộ Bru chính Viễn thông này là Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Công an và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các biện pháp cụ thể, phù hợp để triển khai thực hiện có kết quả Đề án quản lý này. Đồng thời xây dựng và ban hành theo thẩm quyền quy định quản lý thuê bao điện thoại di động trả trước sau khi lấy ý kiến các cơ quan và các doanh nghiệp liên quan. Ngày 04/9/2007, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT về việc quy định quản lý thuê bao di động trả trước. Theo đó, kế hoạch triển khai Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT (sau đây gọi tắt là Quyết định 03) được thực hiện theo hai bước: Bước 1 từ ngày 01/01/2008 đến ngày 31/3/2008, triển khai đăng ký đối với các chủ thuê bao di động trả trước hoà mạng mới; Bước 2 từ ngày 01/4/2008 đến ngày 31/12/2009, triển khai đăng ký với tất cả các thuê bao trả trước.

## **2. Nội dung của Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT:**

### **2.1. Cấu trúc của Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT:**

Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT ngày 04/9/2007 gồm có 15 điều, 5 chương cụ thể như sau:

Chương 1: Những quy định chung, gồm 4 điều (từ điều 1 đến điều 4):

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;
- Điều 2. Đối tượng áp dụng;
- Điều 3. Giải thích từ ngữ;
- Điều 4. Nguyên tắc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao.

Chương 2: Đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước, gồm 4 điều (từ điều 5 đến điều 8):

- Điều 5. Đối tượng đăng ký;
- Điều 6. Đăng ký thông tin thuê bao;
- Điều 7. Lưu giữ thông tin thuê bao;
- Điều 8. Sử dụng thông tin thuê bao.

Chương 3: Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và của người sử dụng dịch vụ, gồm 4 điều (từ điều 9 đến điều 12):

- Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước;
- Điều 10. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thông tin di động;
- Điều 11. Trách nhiệm của chủ các điểm giao dịch;
- Điều 12. Trách nhiệm của chủ thuê bao di động trả trước.

Chương 4: Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, gồm 2 điều (từ điều 13 đến điều 14):

- Điều 13. Thanh tra, kiểm tra;
- Điều 14. Xử lý vi phạm.

Chương 5: Điều khoản thi hành, gồm 1 điều:

- Điều 15. Tổ chức thực hiện.

## **2.2. Một số nội dung cơ bản của Quyết định 03:**

\* **Điều 5:** Đối tượng đăng ký:

Đối tượng đăng ký gồm có 5 loại:

- Chủ thuê bao bắt đầu sử dụng dịch vụ di động trả trước: là chủ thuê bao bắt đầu hoà mạng từ ngày 01/01/2008.

- Chủ thuê bao di động trả trước đang được mở hai chiều; Chủ thuê bao di động trả trước đã bị khoá một chiều; Chủ thuê bao di động trả trước đã bị khoá hai chiều nhưng đang còn trong thời gian được giữ số thuê bao theo quy định và đăng ký sử dụng lại; và Chủ thuê bao di động trả trước thay đổi thông tin đăng ký: là các chủ thuê bao đăng ký hoà mạng trả trước trước ngày 01/01/2008.

Với đối tượng là Chủ thuê bao bắt đầu sử dụng dịch vụ di động trả trước - hoà mạng từ ngày 01/01/2008, việc quản lý đối tượng này được thực hiện bắt buộc tính từ ngày 01/01/2008, các thuê bao này phải đến doanh nghiệp, chi nhánh, điểm giao dịch để thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân.

Các đối tượng còn lại bắt buộc thực hiện từ ngày 01/4/2008, trong đó: các thuê bao đang hoạt động hai chiều sẽ thực hiện đăng ký hoặc thay đổi thông tin cá nhân qua tất cả các hình thức được phép (đăng ký trực tiếp qua chủ điểm giao dịch, qua SMS, qua cổng thông tin điện tử của doanh nghiệp - Portal); đối với các thuê bao bị khoá một chiều hoặc hai chiều nhưng vẫn còn được giữ số theo quy định đều phải qua chi nhánh, điểm cung cấp dịch vụ để thực hiện đăng ký thông tin trả trước khi nạp thẻ, kích hoạt hoạt động hai chiều. Đến hết ngày 31/12/2009 nếu thuê bao nào vẫn tiếp tục vi phạm thì sẽ bị cắt liên lạc.

\* **Điều 9.** Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước

### **1. Bộ Thông tin và Truyền thông**

a) Chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ và các doanh nghiệp thông tin di động tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để hướng dẫn dư luận và người sử dụng dịch vụ.

b) Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai việc quản lý thuê bao di động trả trước theo quy định này.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong các hoạt động đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước theo thẩm quyền và các quy định hiện hành của pháp luật.

d) Chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai việc quản lý thuê bao di động trả trước theo quy định.

**2. Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Bưu chính, Viễn thông:**

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, thành phố để tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, đại lý thông tin di động trên địa bàn trong đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao theo các quy định tại quyết định này.

b) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước trên địa bàn theo thẩm quyền và các quy định hiện hành của pháp luật.

\* **Điều 10:** Trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thông tin di động:

- Đầu tư xây dựng, tổ chức vận hành, khai thác an toàn hệ thống trang thiết bị phục vụ việc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao theo các quy định tại Quyết định này.

- Trên cơ sở kế hoạch triển khai quản lý thuê bao di động trả trước của Bộ Thông tin và Truyền thông, xây dựng và báo cáo kế hoạch quản lý thuê bao di động trả trước của mình với Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục đăng ký thông tin thuê bao đối với các phương thức đăng ký quy định tại Điều 6 và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện việc uỷ quyền cho các chủ điểm giao dịch việc tiếp nhận đăng ký thông tin thuê bao theo quy định của pháp luật. Công bố và thông báo đến các chủ thuê bao về các điểm giao dịch được uỷ quyền.

- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho các chủ điểm giao dịch và các chủ thuê bao di động trả trước quy định này, kế hoạch và quy trình đăng ký thông tin thuê bao của doanh nghiệp.

- Tổ chức, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định này và các quy trình đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước của doanh nghiệp đối với các chủ điểm giao dịch được uỷ quyền.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về chứng minh thư để kiểm tra, đối soát, cập nhật, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao theo quy định của Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Giải quyết các khiếu nại của khách hàng về việc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao của doanh nghiệp.

- Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông định kỳ 06 tháng và đột xuất khi có yêu cầu về các nội dung quản lý thuê bao di động trả trước quy định tại Quyết định này.

\* **Điều 11:** Trách nhiệm của các chủ điểm giao dịch:

- Chịu trách nhiệm đăng ký, quản lý thông tin thuê bao di động trả trước theo đúng các quy định tại Quyết định này và quy trình đăng ký thông tin thuê bao của doanh nghiệp đối với toàn bộ số thuê bao di động trả trước được doanh nghiệp uỷ quyền quản lý.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, cập nhật và chuyển chính xác, kịp thời cho doanh nghiệp các thông tin thuê bao đã đăng ký tại điểm giao dịch của mình.

- Giải quyết các khiếu nại của thuê bao di động trả trước về việc đăng ký, quản lý thông tin thuê bao đã đăng ký với mình.

- Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thông báo với doanh nghiệp hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các vi phạm trong quá trình đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước.

\* **Điều 12:** Trách nhiệm của chủ thuê bao di động trả trước:

- Thực hiện việc đăng ký thông tin thuê bao theo quy định tại Điều 6.

- Tạo điều kiện cần thiết để doanh nghiệp, chủ điểm giao dịch và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc kiểm tra, xác nhận các thông tin thuê bao đã cung cấp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của mình trong quá trình sử dụng.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin thuê bao mà mình đăng ký.

- Thông báo với doanh nghiệp hoặc chủ điểm giao dịch khi có thay đổi về chủ thuê bao.

- Thông báo với doanh nghiệp hoặc chủ điểm giao dịch hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các vi phạm trong quá trình đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước.

### **3. Triển khai công tác quản lý thuê bao di động trả trước:**

\* Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Ban hành tương đối đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đáp ứng công tác quản lý thuê bao di động trả trước được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Bộ đã tổ chức 03 đợt kiểm tra tại các doanh nghiệp thông tin di động về công tác tổ chức triển khai thực hiện (như xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao, quy trình đăng ký, mẫu hợp đồng uỷ quyền và số liệu thuê bao). Các sở thông tin và truyền thông đã thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, uốn nắn chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm.

- Tổ chức các cuộc họp giữa các đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông với các doanh nghiệp thông tin di động để hướng dẫn, triển khai thực hiện quyết định số 03; sơ kết 3 tháng, 6 tháng và các cuộc họp với các cơ quan thông tin truyền thông đại chúng để tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp viễn thông, chủ điểm giao dịch được uỷ quyền và người sử dụng dịch vụ.

\* Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ động thực hiện công tác quản lý thuê bao di động trả trước. Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của Bộ trong công tác kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp, chi nhánh, đại lý, điểm giao dịch cung cấp dịch vụ thông tin di động trả trước.

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ, các doanh nghiệp nhằm tăng cường công tác quản lý thuê bao trả trước. Đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa công tác quản lý thuê bao trả trước.

- Kịp thời phản ánh về Bộ các sai phạm cũng như các vấn đề cần bổ sung trong các hoạt động liên quan đến quản lý thuê bao di động trả trước. Có nhiều đóng góp ý kiến tích cực trên địa phương nhằm ổn định và điều chỉnh kịp thời phù hợp với địa bàn.

- Nhiều Sở Thông tin và Truyền thông đã có những báo cáo, tổng kết rút kinh nghiệm thực tế giúp Bộ cũng như các doanh nghiệp kịp thời sửa đổi và bổ sung các quy định liên quan nhằm hoàn thiện và đẩy nhanh tiến độ thực hiện trước thời hạn quy định về quản lý thuê bao di động trả trước.

\* Doanh nghiệp thông tin di động:

- Các doanh nghiệp thông tin di động đã xây dựng và triển khai được cơ sở dữ liệu thuê bao, quy trình thủ tục đăng ký thông tin thuê bao, tổ chức và ký hợp đồng uỷ quyền với các chủ điểm giao dịch trên toàn quốc. Việc tổ chức tiếp nhận đăng ký, lưu trữ đã không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tốc độ phát triển thuê bao của thị trường thông tin di động và không gây phiền hà cho người sử dụng dịch vụ điện thoại di động trả trước.

- Các doanh nghiệp thông tin di động cũng đã chủ động triển khai các khoá tập huấn cho các bưu điện tỉnh, các chủ điểm giao dịch trên toàn quốc về mục đích, ý nghĩa của việc triển khai quyết định số 03 và nắm vững nghiệp vụ trong việc đăng ký thông tin thuê bao.

- Kết quả đạt được sau 8 tháng triển khai thực hiện, tổng số thuê bao di động trả trước trên toàn mạng đã đăng ký thông tin đạt khoảng 63%.

#### **4. Những bất cập mới nảy sinh trong quá trình thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT:**

Qua công tác kiểm tra của Bộ, các Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian vừa qua cho thấy các doanh nghiệp đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục đăng ký thông tin thuê bao trả trước; chuẩn bị nội dung và tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các điểm giao dịch, các đại lý thực hiện công tác đăng ký, hướng dẫn khách hàng đăng ký thông tin theo quy định khi sử dụng dịch vụ. Các doanh nghiệp đã xây dựng và triển khai hệ thống thiết bị, phần mềm tiếp nhận, thu thập và quản lý tập trung thông tin đăng ký sử dụng của thuê bao di động trả trước. Quy trình đăng ký và việc đăng ký thông tin thuê bao tại các điểm giao dịch cơ bản được thực hiện đầy đủ. Ở một số địa phương, các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp đã ký kết thỏa thuận uỷ quyền với chủ điểm giao dịch theo đúng quy định; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến để khách hàng nắm được chủ trương của nhà nước về quản lý thông tin của các thuê bao di động trả trước.

Công tác hướng dẫn đăng ký thông tin cho khách hàng cũng đã được các điểm giao dịch, các đại lý triển khai. Như vậy, có thể thấy việc quản lý thông tin cá nhân thuê bao di động trả trước đã được tất cả các doanh nghiệp triển khai ở tất cả các địa phương theo quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đã thực hiện, công tác quản lý thông tin cá nhân của thuê bao di động trả trước của các doanh nghiệp còn nhiều tồn tại và bất cập mới nảy sinh trong quá trình thực hiện, các vấn đề này tồn tại ở cả cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, điểm giao dịch và cả người sử dụng, cụ thể như sau:

**Đối với cơ quan quản lý nhà nước:**

\* Bộ Công an: Việc quản lý thuê bao trả trước là một vấn đề mang tính chất kinh tế kỹ thuật và an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng rất lớn người sử dụng dịch vụ cũng như quá trình sản xuất kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp thông tin di động. Để đảm bảo công tác quản lý thuê bao di động trả trước được thực hiện thành công, một trong những công tác quan trọng nhất là thông tin chính xác về chứng minh nhân dân và việc lưu giữ số liệu thuê bao di động trả trước. Tuy nhiên, hiện nay, Bộ Công an chưa có cơ sở dữ liệu điện tử về chứng minh thư nhân dân thống nhất trong cả nước. Vì vậy, việc kết nối cơ sở dữ liệu thuê bao di động trả trước của các doanh nghiệp với cơ sở dữ liệu điện tử về chứng minh thư nhân dân của Bộ Công an cũng như việc đối soát hai cơ sở dữ liệu này và việc tập huấn cho các doanh nghiệp thông tin di động chưa được triển khai thực hiện.

\* Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương và các doanh nghiệp thông tin di động chưa thường xuyên và đồng bộ.

\* Chế tài xử phạt các hành vi vi phạm đối với việc quản lý thuê bao di động trả trước chưa có, gây khó khăn cho công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và làm giảm tính nghiêm minh trong quá trình thực hiện.

**Đối với doanh nghiệp:**

\* Chưa tích cực kiểm tra, kiểm soát các đại lý, điểm phục vụ:

Mặc dù các doanh nghiệp đã thực hiện việc hướng dẫn, tập huấn quy trình nghiệp vụ đăng ký thông tin thuê bao cho khách hàng, tuy nhiên các doanh nghiệp chưa chủ động, tích cực kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đại lý, điểm phục vụ. Mặt khác, đa số các doanh nghiệp chạy theo lợi nhuận và muốn phát triển nhanh số thuê bao sử dụng mạng của mình. Do đó, việc hướng dẫn đăng ký thông tin của khách hàng tại các điểm phục vụ, các đại lý còn thiếu chính xác, mang tính hình thức, một số điểm còn mang tính đối phó, làm giảm ý nghĩa của công tác quản lý thuê bao trả trước.

\* Phần mềm quản lý thông tin thuê bao trả trước của các doanh nghiệp còn một số tồn tại sau:

- Phần mềm không hạn chế được việc đăng ký quá 05 SIM đối với một người sử dụng (trùng thông tin đăng ký);

- Do chưa có cơ sở dữ liệu về số chứng minh nhân dân, do đó phần mềm chưa xác thực được tính chính xác của số chứng minh nhân dân mà thuê bao khai báo. Do đó tình trạng sử dụng chứng minh nhân dân của người khác, hoặc khai báo giả mạo số chứng minh nhân dân của các thuê bao và các chủ điểm giao dịch cũng như việc một chứng minh nhân dân đăng ký cho nhiều thuê bao khá phổ biến;

- Không nhận biết được các thông tin không hợp lý do khách hàng cung cấp (Ví dụ: Người sử dụng khai báo tên là “không có tuổi”, năm sinh 2008 thì vẫn được chấp nhận);

- Phần mềm của Công ty SPT: Việc đăng ký thông tin thuê bao qua cổng thông tin điện tử của người nước ngoài không có thông tin về Hộ chiếu và Quốc tịch; không phân biệt đối tượng là cá nhân hay tổ chức, mặc dù có thông tin về công



ty, địa chỉ nhưng thông tin về “Loại thuê bao” chỉ có tùy chọn là “Nước ngoài” hoặc “Trong nước”;

- Phần mềm của Viettel, Vinaphone, EVNTelecom, Hanoi Telecom không từ chối được việc đăng ký thông tin thuê bao trong trường hợp doanh nghiệp đã thông báo 03 lần việc không chấp nhận thông tin đăng ký, không đúng quy định tại khoản 6 Điều 6 Quy định quản lý thuê bao trả trước ban hành kèm theo Quyết định 03/2007/QĐ-BTTTT.

\* Tồn tại trong việc ký kết hợp đồng ủy quyền giữa doanh nghiệp thông tin di động và chủ điểm giao dịch:

- Các doanh nghiệp tuy đã xây dựng hợp đồng ủy quyền đối với đại lý hoặc điểm giao dịch về tiếp nhận đăng ký thông tin thuê bao trả trước, tuy nhiên hợp đồng này còn sơ sài và chưa thể hiện rõ nội dung được ủy quyền đăng ký thông tin khách hàng; chưa thể hiện rõ quyền, trách nhiệm của chủ điểm giao dịch và chưa quy định rõ chế tài xử lý đối với các đại lý hoặc điểm giao dịch thực hiện sai;

- Ở một số địa phương, các doanh nghiệp không ký hợp đồng ủy quyền đăng ký thông tin thuê bao với đại lý và điểm cung cấp dịch vụ; điển hình như tại địa bàn tỉnh Nam Định, Điện Biên, Vĩnh phúc, Đồng Nai...

***Đối với chủ điểm giao dịch:***

- Ý thức chấp hành của các chủ đại lý, chủ điểm giao dịch được ủy quyền đăng ký thông tin cá nhân của thuê bao di động trả trước chưa cao. Phần lớn các đại lý, điểm giao dịch không chú trọng việc hướng dẫn đăng ký thông tin cho thuê bao trả trước mà quan tâm chủ yếu đến lợi nhuận kinh doanh;

- Chủ điểm giao dịch sử dụng chứng minh nhân dân của mình hoặc của khách hàng đã đăng ký để đăng ký thêm thuê bao khác vẫn còn phổ biến; thậm chí sử dụng thông tin đã khai báo để kích hoạt trước số lượng lớn SIM di động;

- Chủ điểm giao dịch không chú trọng tính chính xác thông tin của thuê bao hoà mạng mới khi đăng ký thông tin cá nhân tại điểm giao dịch của mình;

- Việc quản lý, lưu trữ thông tin thuê bao di động ở một số điểm giao dịch, đại lý còn lỏng lẻo, chưa đảm bảo an toàn an ninh thông tin của thuê bao;

- Việc lưu giữ thông tin của khách hàng đăng ký qua SIM chuyên dụng còn chưa chặt chẽ, thiếu chứng cứ pháp lý, thiếu chữ ký của khách hàng, không có địa chỉ bán hàng;

- Một số điểm giao dịch, đại lý còn đồng ý cho khách hàng đăng ký thông tin không phải là chứng minh nhân dân như chứng minh công an, quân đội, giấy phép lái xe, thẻ đảng viên... do đó thiếu sự thống nhất trong quản lý thông tin khách hàng, không đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy định quản lý thuê bao di động trả trước;

- Rất nhiều SIM đã được kích hoạt trước ngày 01/01/2008 để bán cho người sử dụng.

***Đối với chủ thuê bao trả trước:***

Một thực tế cũng tồn tại trong quá trình triển khai Quyết định số 03 là ở chính người sử dụng dịch vụ. Phần lớn người dân đồng tình, ủng hộ việc quản lý

thông tin của thuê bao trả trước nhằm hạn chế các hành vi tiêu cực xảy ra trong thời gian qua từ thuê bao di động trả trước thì một bộ phận người sử dụng chưa thật sự nhận thức đúng đắn về chủ trương này của nhà nước. Việc đăng ký thông tin thuê bao chỉ mang tính hình thức nhằm thỏa mãn nhu cầu mua và kích hoạt SIM trả trước để sử dụng, nhất là những người có nhu cầu sử dụng nhiều SIM để hưởng chế độ khuyến mại. Từ đó đã dẫn đến tình trạng nhiều người dân đăng ký những thông tin không đúng quy định, thông tin không trung thực, lãng phí tài nguyên kho số.

### **5. Các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo triển khai Quyết định số 03:**

Với các bất cập được đề cập ở trên, nhằm đảm bảo công tác quản lý thuê bao di động trả trước được thực hiện nghiêm túc. Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn cho các doanh nghiệp thông tin di động, các chủ điểm giao dịch và người sử dụng, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý thuê bao trả trước:

- Tổ chức đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị và triển khai thực hiện tại các doanh nghiệp (kết quả kiểm tra được thông báo tại văn bản số 51/TB-BTTTT);
- Ban hành văn bản số 459/BTTTT-VT về kế hoạch triển khai quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT;
- Ban hành văn bản số 1378/BTTTT-VT về hướng dẫn triển khai quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT;
- Ban hành văn bản số 919/BTTTT-VT về phổ biến, tuyên truyền việc quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT;
- Ban hành văn bản số 920/BTTTT-VT về triển khai quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT.
- Chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện một số nội dung sơ kết 6 tháng triển khai quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT tại văn bản số 2537/BTTTT-VT.
- Công văn số 2953/BTTTT-VT ngày 16/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc báo cáo tình hình quản lý thuê bao di động trả trước và phương hướng triển khai công tác quản lý thuê bao di động trả trước trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, Bộ cũng đã có công văn đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện công tác thanh, kiểm tra trên địa bàn, như:

- Công văn số 781/BTTTT-Ttra ngày 18/3/2008 về việc hướng dẫn công tác kiểm tra đăng ký thông tin cá nhân đối với thuê bao di động trả trước.

Sau đợt kiểm tra các doanh nghiệp thông tin di động, các chủ điểm giao dịch trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo yêu cầu công văn số 781/BTTTT-Ttra, các Sở Thông tin và truyền thông đã có báo cáo về việc kiểm tra các doanh nghiệp, chi nhánh, các đại lý và các chủ điểm giao dịch, phát hiện nhiều hành vi vi phạm của doanh nghiệp, chủ điểm giao dịch, người sử dụng dịch vụ... Tuy nhiên, việc áp dụng chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp vi phạm các quy định trong quyết định 03 chưa được hướng

dẫn chi tiết. Do đó, ngày 17/9/2008 Bộ Thông tin và Truyền thông đã có công văn số 2962/BTTTT-Ttra hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuê bao trả trước;

Tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường công tác quản lý thuê bao trả trước, Thanh tra Bộ đã có công văn số 2968/BTTTT-TTra ngày 17/9/2008 chỉ đạo thanh tra trên toàn quốc việc thực hiện đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước. Bên cạnh đó, theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Thanh tra Bộ chủ trì và cùng phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2004/NĐ-CP, trong đó chủ yếu bổ sung các điều khoản về xử lý các hành vi vi phạm về quản lý thuê bao di động trả trước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5648/VPCP-KTN ngày 27/8/2008 về công tác quản lý thuê bao di động trả trước, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có công văn số 3274/BTTTT-VT ngày 13/10/2008 gửi các doanh nghiệp thông tin di động yêu cầu ngừng đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước đang hoạt động, quy định tại khoản 2, khoản 5, Điều 5, Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT qua tin nhắn SMS và qua cổng thông tin điện tử của các doanh nghiệp thông tin di động cho đến khi thực hiện được việc kết nối và đối soát cơ sở dữ liệu thuê bao di động của các doanh nghiệp với cơ sở dữ liệu điện tử thống nhất về chứng minh thư nhân dân của Bộ Công an, thời gian thực hiện bắt đầu từ ngày 25/10/2008.

Như vậy, tính đến thời điểm hiện nay, các văn bản chỉ đạo của Bộ, văn bản hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính đã tương đối đầy đủ. Đáp ứng được công tác quản lý thuê bao di động trả trước được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

*(Toàn bộ nội dung các văn bản hướng dẫn tại phụ lục 1)*

\*

\* \*

## **Phần II**

### **NỘI DUNG THANH TRA**

#### **A. Mục đích, yêu cầu:**

Sau hơn 9 tháng triển khai Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT, việc đăng ký thông tin cá nhân đối với thuê bao di động trả trước trên toàn quốc đã từng bước đạt được những kết quả nhất định, các chủ thuê bao cơ bản đã có ý thức trong việc đăng ký thông tin cá nhân cho số điện thoại của mình, và cũng đã nhận thức được sự cần

thiết trong công tác quản lý thuê bao di động trả trước; nhiều ý kiến nhận xét đã đánh giá cao công tác này. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn nhiều bất cập, tồn tại ở cả doanh nghiệp thông tin di động, các chủ điểm giao dịch và người sử dụng dịch vụ.

Nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật nói trên để đảm bảo thực hiện Quyết định số 03 đạt kết quả tốt. Công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý thuê bao di động trả trước thực sự cần thiết và cần được thực hiện thường xuyên, lâu dài. Việc tổ chức thanh tra vừa chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý kịp thời các sai phạm, thiếu sót của doanh nghiệp, chi nhánh, các chủ điểm giao dịch và người sử dụng nhằm yêu cầu các đối tượng này tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đồng thời phát hiện và đề xuất với cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các điều khoản chưa phù hợp hoặc chưa được quy định trong quyết định số 03.

Việc thực hiện quy trình, thủ tục thanh tra thực hiện theo quy định tại Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn. Trong phần này chỉ nêu các nội dung thanh tra theo quy định về quản lý thuê bao di động trả trước ban hành theo quyết định số 03 và các văn bản hướng dẫn.

## **B. Nội dung thanh tra:**

### **1. Thanh tra tại doanh nghiệp và các chi nhánh của các công ty thông tin di động:**

- Việc đầu tư, xây dựng tổ chức vận hành, khai thác an toàn hệ thống trang thiết bị phục vụ việc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao;
- Việc xây dựng và báo cáo kế hoạch quản lý thuê bao di động trả trước;
- Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục đăng ký thông tin thuê bao đối với các phương thức đăng ký quy định tại Điều 6 quy định về quản lý thuê bao di động trả trước;
- Việc uỷ quyền cho các chủ điểm giao dịch việc tiếp nhận đăng ký thông tin thuê bao theo quy định của pháp luật. Việc công bố và thông báo đến các chủ thuê bao về các điểm giao dịch được uỷ quyền;
- Việc tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho các chủ điểm giao dịch và các chủ thuê bao di động trả trước quy định về quản lý thuê bao trả trước, kế hoạch và quy trình đăng ký thông tin thuê bao của doanh nghiệp;
- Việc doanh nghiệp tổ chức, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT và các quy trình đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước của doanh nghiệp đối với các chủ điểm giao dịch được uỷ quyền;
- Việc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về chứng minh thư để kiểm tra, đối soát, cập nhật, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao theo quy định của Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Việc giải quyết các khiếu nại của khách hàng về việc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao của doanh nghiệp;

- Việc báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông các nội dung quản lý thuê bao di động trả trước tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT; báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông danh sách chủ điểm giao dịch được doanh nghiệp uỷ quyền;

- Việc cung cấp, quản lý SIM chuyên dụng (SIM đa năng);

- Việc đảm bảo an toàn, an ninh và bí mật thông tin thuê bao sau khi thu thập.

- Việc cắt hợp đồng đối với chủ điểm giao dịch cố tình cung cấp thông tin không chính xác hoặc cố tình làm sai các quy trình, thủ tục đã giao kết với doanh nghiệp. Việc cắt liên lạc đối với các chủ thuê bao cố tình cung cấp thông tin sai lệch hoặc không chính xác.

## **2. Thanh tra tại các Trung tâm, chi nhánh của doanh nghiệp di động ở địa phương:**

- Việc tổ chức thực hiện quy trình, thủ tục đăng ký thông tin thuê bao theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và theo phân công nhiệm vụ của doanh nghiệp di động;

- Việc thực hiện uỷ quyền cho các điểm giao dịch tiếp nhận, hướng dẫn đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước theo phân công nhiệm vụ của doanh nghiệp di động (nếu có);

- Thanh tra khả năng thu thập, quản lý, truy xuất, truy nhập thông tin thuê bao của hệ thống thiết bị;

- Việc tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho các chủ điểm giao dịch và các chủ thuê bao di động trả trước quy định quản lý thuê bao trả trước ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT và quy trình đăng ký thông tin thuê bao mà doanh nghiệp đã xây dựng (nếu được doanh nghiệp di động phân công);

- Việc tổ chức, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định, các văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định 03/2007/QĐ-BTTTT của Bộ và kế hoạch, quy trình đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước của doanh nghiệp đối với các chủ điểm giao dịch được uỷ quyền;

- Việc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về chứng minh thư để kiểm tra, đối soát, cập nhật, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao;

- Việc giải quyết các khiếu nại của khách hàng về việc đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao của doanh nghiệp theo phân công nhiệm vụ của doanh nghiệp di động (nếu có);

- Việc hướng dẫn đăng ký, tiếp nhận thông tin thuê bao di động trả trước (nếu được doanh nghiệp di động phân công);

- Việc thực hiện các biện pháp để xác minh tính chính xác của thông tin thuê bao;

- Việc ký kết và thực hiện các hợp đồng cung cấp SIM của các tổng đại lý, các đại lý;

- Việc đảm bảo an toàn, an ninh và bí mật thông tin thuê bao sau khi thu thập;

- Thanh tra việc cung cấp, quản lý SIM chuyên dụng (SIM đa năng).

### **3. Thanh tra tại điểm giao dịch:**

Thanh tra tại các điểm giao dịch của các doanh nghiệp về các nội dung sau:

- Việc chấp hành quy định của pháp luật về việc uỷ quyền của doanh nghiệp di động;

- Việc tổ chức đăng ký, quản lý thông tin thuê bao di động trả trước theo các quy định tại Quyết định 03/2007/QĐ-BTTTT và quy trình đăng ký thông tin thuê bao của doanh nghiệp đối với toàn bộ số thuê bao di động trả trước đăng ký thông tin cá nhân tại điểm giao dịch;

- Việc thu thập, quản lý và đảm bảo bí mật của các thông tin đã thu thập được của người sử dụng dịch vụ;

- Việc kiểm tra, cập nhật và chuyển chính xác, kịp thời cho doanh nghiệp các thông tin thuê bao đã đăng ký tại điểm giao dịch của mình;

- Việc giải quyết các khiếu nại của thuê bao di động trả trước về việc đăng ký, quản lý thông tin thuê bao đã đăng ký với mình;

- Việc thông báo với doanh nghiệp hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các vi phạm trong quá trình đăng ký, lưu giữ và sử dụng thông tin thuê bao di động trả trước;

- Việc quản lý, khai thác, sử dụng các SIM chuyên dụng (SIM đa năng) mà doanh nghiệp đã cấp cho điểm giao dịch.

### **4. Thanh tra tại điểm cung cấp SIM đã kích hoạt trước không phải là điểm giao dịch:**

- Việc mua bán SIM giữa đối tượng này với các doanh nghiệp di động và việc cung cấp SIM ra thị trường;

- Hoạt động kích hoạt sẵn SIM của các mạng viễn thông để bán ra thị trường với số lượng lớn, cần xác định rõ người đã chủ trương và người thực hiện việc kích hoạt SIM tại các điểm cung cấp SIM đã kích hoạt trước;

- Xác định nguồn gốc các thông tin mà các đối tượng này sử dụng để kích hoạt SIM di động;

- Việc quản lý, khai thác, sử dụng các SIM chuyên dụng (SIM đa năng) đã mua của doanh nghiệp di động;

- Việc thu thập, quản lý và đảm bảo bí mật của các thông tin đã thu thập được khi kích hoạt SIM.

### **5. Đối với người sử dụng dịch vụ**

Các Sở chủ động rà soát thông tin mà người sử dụng đã đăng ký tại các Chi nhánh, điểm giao dịch của doanh nghiệp trong quá trình thanh tra tại Chi nhánh và điểm giao dịch. Trường hợp phát hiện đăng ký thông tin sai sự thật, đồng thời biết chính xác chủ thuê bao thì triệu tập xử lý vi phạm và yêu cầu chấp hành nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT. Đối với các thuê bao đăng ký thông tin không đúng quy định nhưng không xác định chính xác chủ thuê bao, Sở thống kê toàn bộ các thuê bao này báo cáo Bộ để xin ý kiến xử lý của Lãnh đạo Bộ.

Trong quá trình thanh tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm, Đoàn Thanh tra nhanh chóng lập biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu đối tượng vi phạm ký vào biên bản. Trong trường hợp hành vi vi phạm có mức xử phạt từ 10 ngàn đồng đến 200 ngàn đồng, Thanh tra viên có thể xử phạt theo thủ tục đơn giản. Trường hợp vi phạm không thuộc mức tiền phạt nói trên, Đoàn kiến nghị Chánh thanh tra Sở ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

#### **6. Chế tài xử lý vi phạm:**

Việc xử lý vi phạm thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại công văn số 2962/BTTTT-TTra ngày 17/9/2008 về việc hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuê bao di động trả trước và theo quy định của pháp luật (*Văn bản số 2962/BTTTT-TTra ngày 17/9/2008 tại Phụ lục 1*).

#### **7. Báo cáo kết quả thanh tra:**

Sau khi kết thúc đợt thanh tra, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp số liệu báo cáo kết quả thanh tra.

Nội dung báo cáo cần chú ý những vướng mắc, bất cập trong việc thực thi chính sách, pháp luật về quản lý thuê bao di động trả trước; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chính sách quản lý, cung cấp và sử dụng thuê bao di động trả trước; yêu cầu đối với doanh nghiệp di động trong việc tuân thủ quy định của pháp luật.

#### **8. Các điểm cần lưu ý trong quá trình thực hiện thanh tra:**

- *Công tác đăng ký:*

+ Đăng ký qua SMS tới số 1414 (cho cả thuê bao đang hoạt động và chủ điểm giao dịch để kích hoạt thuê bao mới);

+ Đăng ký qua cổng thông tin điện tử (cho cả thuê bao đang hoạt động và chủ điểm giao dịch để kích hoạt thuê bao mới);

Hai hình thức trên hiện đã tạm ngừng theo quy định tại văn bản số 3274/BTTTT-VT ngày 13/10/2008. Tuy nhiên, sau khi Bộ Công an xây dựng xong cơ sở dữ liệu điện tử về chứng minh nhân dân và các doanh nghiệp có thể kết nối để đối soát, hai hình thức đăng ký này sẽ được cung cấp trở lại.

+ Đăng ký qua chức năng của thẻ SIM chuyên dụng phục vụ tại các điểm giao dịch (đã cài sẵn số 1414, câu lệnh nhắn tin...) để đăng ký thuê bao mới;

+ Đăng ký qua hệ thống tính cước và quản lý khách hàng tập trung (trên mạng WAN hoặc Intranet của doanh nghiệp) của các chủ điểm giao dịch, chi nhánh hoặc Bưu điện, Viễn thông tỉnh.

- *Kiểm tra Cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao đã đăng ký:*

Dữ liệu lưu giữ thông tin thuê bao đã đăng ký của các Công ty thông tin di động bao gồm các loại sau: Thuê bao đã đăng ký qua tin nhắn; Thuê bao đăng ký qua tin nhắn từ chủ điểm giao dịch; Thuê bao đăng ký qua cổng thông tin điện tử; Thuê bao đăng ký qua trang web nội bộ của doanh nghiệp (mạng WAN hoặc mạng Intranet). Vì vậy, việc kiểm tra có hai loại sau:

+ Kiểm tra tính chính xác do thuê bao tự đăng ký (qua tin nhắn và qua cổng thông tin điện tử).

+ Kiểm tra tính chính xác do chủ điểm giao dịch đăng ký cho khách hàng (tin nhắn của chủ điểm giao dịch và qua trang web nội bộ của doanh nghiệp).

- *Kiểm tra việc thực hiện các quy định về các trường thông tin:* Trường Họ tên (tên có phù hợp hoặc logic không); Trường ngày tháng năm sinh (xem số tuổi có đáp ứng theo quy định không); Trường số CMND của thuê bao đăng ký (theo quy định là 9 chữ số).

- *Kiểm tra số lần đăng ký thông tin sai:* Đối với các thuê bao đang hoạt động, theo quy định chỉ được thực hiện 03 lần, nếu quá ba lần thuê bao phải đến chủ điểm giao dịch để đăng ký.

- *Kiểm tra việc khoá các chiều gọi* theo quy định của các thẻ SIM mới, yêu cầu chủ điểm giao dịch truy cập vào trang điện tử của doanh nghiệp để xem thông tin các thẻ SIM đang kiểm tra.

- *Trường hợp gặp số CMND đăng ký cho nhiều số điện thoại* (lớn hơn 5 số điện thoại đăng ký), cần xác minh lại thông tin cá nhân của số CMND này, ví dụ: Cùng số CMND nhưng nhiều tên khác nhau; khác nhau về ngày tháng năm sinh... Một số chủ điểm giao dịch đã thực hiện việc đăng ký trước đồng loạt cho nhiều SIM hoặc tiếp nhận đăng ký cho khách hàng nhưng không có trách nhiệm xem xét tính chính xác thông tin do khách hàng cung cấp.

- *Những SIM mới* được hoà mạng từ ngày 01/01/2008 đều phải thông qua chủ điểm giao dịch để đăng ký, vì vậy nếu thông tin bị sai lệch là do các Chủ điểm giao dịch không có trách nhiệm hoặc cố tình làm sai do đó cần xử lý ngay.

- *Chú trọng kiểm tra SIM chuyên dụng:* Đối với các điểm giao dịch được doanh nghiệp thông tin di động cung cấp SIM chuyên dụng tiếp nhận đăng ký thông tin thuê bao, cần kiểm tra đối soát lại các SIM chuyên dụng này như số SIM, chủ thẻ của SIM với thông tin thể hiện trên hợp đồng uỷ quyền. Trường hợp SIM không đúng với chủ thẻ cần yêu cầu chủ điểm giao dịch giải trình và thông tin kịp thời tới doanh nghiệp xử lý.

### **9. Thay đổi việc thực hiện đăng ký thông tin cá nhân:**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác quản lý thuê bao di động trả trước tại văn bản số 5648/VPCP-KTN ngày 27/8/2008, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có công văn số 3274/BTTTT-VT ngày 13/10/2008 gửi các doanh nghiệp thông tin di động yêu cầu ngừng đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước đang hoạt động, quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 5, Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT qua tin nhắn SMS và qua cổng thông tin điện tử của các doanh nghiệp thông tin di động cho đến khi thực hiện được việc kết nối và đối soát cơ sở dữ liệu thuê bao di động của các doanh nghiệp với cơ sở dữ liệu điện tử thống nhất về chứng minh thư nhân dân của Bộ Công an. Để đăng ký thông tin thuê bao đang hoạt động, chủ thuê bao phải đến đăng ký trực tiếp tại điểm giao dịch được uỷ quyền của doanh nghiệp thông tin di động để cung cấp số thuê bao, chứng minh thư hoặc hộ chiếu đang còn thời hạn sử dụng và giấy giới thiệu (áp dụng cho thuê bao đại diện cho cơ quan, tổ chức) cho chủ điểm giao dịch. Thời gian thực hiện bắt đầu từ 00h00 ngày 25/10/2008. Vì vậy, trong quá trình thanh tra, các Sở Thông tin và



Truyền thông cần lưu ý thời điểm này để kiểm tra, đối chiếu việc thực hiện của các doanh nghiệp thông tin di động theo quyết định số 03, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

\*

\* \*

### **Phần III**

## **CÁC VI PHẠM THƯỜNG GẶP VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ**

### **1. Đối với doanh nghiệp thông tin di động**

- Quản lý SIM chuyên dụng (SIM đa năng) không đúng quy định. Tại một số địa bàn, hành vi này diễn ra khá phổ biến, các doanh nghiệp thông tin di động không kiểm soát chặt chẽ các SIM chuyên dụng khi bàn giao cho các chủ điểm giao dịch sử dụng để đăng ký cho các thuê bao di động trả trước, việc quản lý không chặt chẽ các SIM chuyên dụng sẽ gây khó khăn cho công tác truy cứu trách nhiệm sau này đối với các chủ điểm giao dịch thực hiện tiếp nhận thông tin thuê bao thiếu trách nhiệm;

- Cho phép chủ thuê bao di động trả trước đăng ký thông tin thuê bao qua Portal hoặc tin nhắn trên 05 số máy. Hành vi này không quy định trong Quyết định 03, chỉ quy định trong công văn hướng dẫn số 920/BTTTT-VT ngày 27/3/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông do xảy ra tình trạng một số chứng minh nhân dân đăng ký quá nhiều cho các thuê bao di động trả trước dẫn đến tình trạng khó khăn cho công tác quản lý sau này và nhất là việc thiếu trung thực trong việc đăng ký, vì vậy các trường hợp đăng ký trên 5 số máy cho một chứng minh nhân dân yêu cầu phải đến chủ điểm giao dịch để thực hiện đăng ký;

- Không kiểm tra, giám sát việc thực hiện đăng ký thông tin thuê bao trả trước của chủ điểm giao dịch được uỷ quyền theo quy định. Trường hợp này Doanh nghiệp thông tin di động không có trách nhiệm hậu kiểm sau khi ký hợp đồng uỷ quyền với các chủ điểm giao dịch tiếp nhận thông tin thuê bao trả trước. Việc thiếu trách nhiệm kiểm tra kiểm soát của các Doanh nghiệp thông tin di động dẫn đến các chủ điểm giao dịch không quan tâm hoặc thiếu ý thức tự giác trong việc kiểm tra tính chính xác khi tiếp nhận thông tin cá nhân của khách hàng, đặc biệt đối với các thuê bao hoà mạng mới việc đăng ký thông tin cá nhân để kích hoạt thẻ SIM yêu cầu bắt buộc phải đến trực tiếp đại lý, chủ điểm giao dịch để đăng ký, không tự ý hoặc sử dụng SIM của người sử dụng khác để đăng ký.

- Cung cấp dịch vụ cho thuê bao di động trả trước hoà mạng mới từ ngày 01/01/2008 đối với chủ thuê bao cung cấp không đầy đủ hoặc không chính xác

thông tin thuê bao. Đối với các thuê bao đang hoạt động (các thuê bao hoà mạng trước ngày 01/01/2008) việc đăng ký thông tin qua nhiều hình thức khác nhau như qua SMS, Portal, chủ điểm giao dịch, trường hợp đăng ký qua SMS, Portal có thể thông tin không chính xác do ý thức chấp hành của người sử dụng. Tuy nhiên, đối với các thuê bao hoà mạng mới từ ngày 01/01/2008 yêu cầu bắt buộc phải đến trực tiếp đại lý, chủ điểm giao dịch để đăng ký, không tự ý kích hoạt hoặc sử dụng SIM của người sử dụng khác để đăng ký, kích hoạt. Vì vậy, các doanh nghiệp có thể kiểm soát chặt chẽ đối với các SIM này và cung cấp hoặc không cung cấp dịch vụ nếu thông tin khách hàng khai báo không trung thực, chính xác;

- Không phổ biến, hướng dẫn cho chủ điểm giao dịch hoặc các chủ thuê bao di động trả trước theo quy định. Đối với trường hợp này, về cơ bản các doanh nghiệp thông tin di động đều thực hiện đầy đủ. Tuy nhiên, nhiều khu vực và nhất là sau một thời gian ngắn triển khai thực hiện Quyết định số 03, việc thực hiện yêu cầu này hầu như chỉ còn là hình thức và không được chú trọng. Gây khó khăn trong việc đăng ký và tiếp nhận thông tin thuê bao trả trước, hiệu quả không cao, ý thức chấp hành kém và không nhận thức được ý nghĩa cũng như tầm quan trọng, cần thiết trong việc quản lý thông tin cá nhân đối với thuê bao di động trả trước.

## **2. Đối với Đại lý, Điểm cung cấp dịch vụ:**

Trong các hình thức đăng ký thông tin cá nhân đối với thuê bao di động trả trước, hình thức đăng ký qua các Đại lý, Điểm giao dịch được xem là tin cậy và chính xác nhất. Tuy nhiên, thời gian qua nhiều đại lý, điểm giao dịch không thực sự hợp tác và có ý thức trách nhiệm trong vấn đề này. Các chủ điểm giao dịch không những không kiểm tra chính xác thông tin cá nhân của các thuê bao trước khi tiếp nhận báo cáo về doanh nghiệp thông tin di động để kích hoạt cho thuê bao đó mà còn tự ý thực hiện các hành vi đó, bên cạnh đó vì mục đích lợi nhuận các chủ điểm giao dịch còn tự ý sử dụng Chứng minh thư của mình hoặc của người khác để đăng ký hàng loạt thuê bao thứ ba. Các hành vi này được phân ra như sau:

- Sử dụng chứng minh thư của mình để đăng ký thông tin, kích hoạt SIM di động trả trước để bán cho người sử dụng.

- Thuê, mượn hoặc cho người khác thuê, mượn chứng minh thư để đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước.

- Sử dụng thông tin của người này để đăng ký thông tin thuê bao cho người khác.

Những hành vi này chưa được quy định rõ trong Quyết định 03. Tuy nhiên sau khi có phản ánh trong quá trình triển khai thực tế, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 920/BTTTT-VT ngày 27/3/2008 về việc triển khai quản lý thuê bao di động trả trước theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT, theo đó tại khoản a, điểm 3 yêu cầu: Chủ điểm giao dịch được uỷ quyền tiếp nhận đăng ký thông tin thuê bao, ngoài các nghĩa vụ đã được quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BTTTT ngày 04/09/2007 và Hợp đồng uỷ quyền đã ký với doanh nghiệp, Chủ điểm giao dịch được doanh nghiệp uỷ quyền có trách nhiệm không được sử dụng chứng minh thư của mình để đăng ký thông tin thuê bao cho người sử dụng dịch vụ; không được sử dụng chứng minh thư của người khác hoặc của thuê bao đã đăng ký để đăng ký thông tin thuê bao cho người thứ ba.

- Không kiểm tra, cập nhật hoặc không chuyên chính xác cho doanh nghiệp các thông tin thuê bao đã đăng ký tại điểm giao dịch của mình. Việc các thuê bao được quy định tại điều 5, Quyết định số 03 đến trực tiếp các đại lý, điểm giao dịch để đăng ký thông tin cá nhân là trường hợp đảm bảo độ chính xác nhất khi thực hiện tiếp nhận thông tin cá nhân của các chủ thuê bao di động trả trước. Khác với các đối tượng khác có SIM kích hoạt trước ngày 01/01/2008 có thể tự đăng ký thông tin cá nhân qua SMS và Portal sự kiểm duyệt chưa được quản lý chặt chẽ do một số điều kiện khách quan, thì các đối tượng đến điểm giao dịch đăng ký là rất tin cậy. Tuy nhiên do thiếu ý thức trách nhiệm trong quá trình tiếp nhận thông tin cá nhân, các chủ điểm giao dịch không quan tâm việc các chủ thuê bao cung cấp cho mình các thông tin đó là thực hay giả, không kiểm tra, đối chiếu thông tin do chủ thuê bao khai báo với chứng minh thư nhân dân của họ, thậm chí có sự khách nhau nhưng chủ điểm giao dịch vẫn tiếp nhận và chuyển về cơ sở dữ liệu của doanh nghiệp thông tin di động để kích hoạt. Việc thiếu trách nhiệm trong quá trình tiếp nhận này dẫn đến nhiều SIM được kích hoạt từ ngày 01/01/2008 nhưng vẫn không đảm bảo thông tin cá nhân của các SIM đó là chính xác và làm ảnh hưởng rất lớn trong quá trình thực hiện quyết định số 03.

- Ngoài ra, nhiều đại lý, điểm giao dịch đã tự kích hoạt SIM trong những đợt khuyến mại một lần với số lượng lớn mà không cần đăng ký thông tin cho khách hàng. Trường hợp này Bộ đã có văn bản số 920/BTTTT-VT ngày 27/3/2008 hướng dẫn triển khai quyết định số 03, theo đó: người sử dụng đăng ký trên 05 số máy phải đến đăng ký trực tiếp tại các điểm giao dịch được uỷ quyền; chủ điểm giao dịch được uỷ quyền không được sử dụng chứng minh thư của mình để đăng ký thông tin thuê bao cho người sử dụng dịch vụ. Vì vậy, cần xem xét và xử lý trong hai trường hợp sau:

+ Trường hợp 1: Các chủ điểm giao dịch đã tự kích hoạt SIM với số lượng lớn hơn 5 SIM trước ngày ban hành văn bản số 920/BTTTT-VT. Yêu cầu các chủ điểm giao dịch báo cáo về doanh nghiệp và đề nghị doanh nghiệp thông tin di động cài đặt lại SIM về trạng thái ban đầu.

+ Trường hợp 2: Các chủ điểm giao dịch đã tự kích hoạt SIM với số lượng lớn hơn 5 SIM sau ngày ban hành văn bản số 920/BTTTT-VT. Trường hợp này cần xử lý vi phạm hành chính và yêu cầu các doanh nghiệp thiết lập lại các SIM đó về trạng thái ban đầu. Tuy nhiên cần lưu ý các hành vi vi phạm cho từng trường hợp cụ thể: chủ điểm giao dịch dùng chứng minh thư nhân dân của mình; chủ điểm giao dịch sử dụng thông tin của khách hàng khác...;

Lưu ý: Những SIM này vẫn đang do các đại lý, điểm giao dịch quản lý, chưa bán cho khách hàng.

### **3. Đối với chủ thuê bao trả trước:**

Hiện nay, công tác xử lý trực tiếp đối với các chủ thuê bao điện thoại di động trả trước còn hạn chế do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do lực lượng thanh tra của các sở còn mỏng, không thể thị sát xem xét đối với từng thuê bao. Tuy nhiên, việc xử lý đối với chủ thuê bao di động trả trước cần phải được xử lý đồng thời với việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm nâng cao ý thức của các chủ thuê bao và hạn chế dần việc cung cấp thông tin sai lệch của các chủ thuê bao.

Trong quá trình thanh tra quản lý thuê bao di động trả trước, các hành vi vi phạm của các chủ thuê bao trả trước thường gặp gồm các trường hợp sau:

- Thuê, mượn hoặc cho người khác thuê mượn chứng minh thư để đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước. Hình thức này cơ bản do sự thiếu ý thức của các chủ thuê bao, tuy nhiên nhiều trường hợp lợi dụng chủ quan của các chủ thuê bao nhằm phục vụ mục đích trộm cắp cước viễn thông quốc tế để tránh phát hiện của các cơ quan chức năng. Ngoài ra, một số trường hợp là do thói quen chung là không muốn cung cấp thông tin của mình cho các đơn vị quản lý nên cố tình lợi dụng cơ hội để mượn chứng minh nhân dân của người khác đăng ký cho số thuê bao của mình.

- Sử dụng thông tin của người khác để đăng ký thông tin cho số thuê bao của mình. Hành vi này được xem là hành vi chiếm đoạt nội dung thông tin của người sử dụng dịch vụ viễn thông, hành vi này xảy ra có thể do sự quản lý thiếu trách nhiệm của các chủ điểm giao dịch không đảm bảo bí mật thông tin của người đăng ký trước, hoặc cũng có thể do chủ thuê bao cố ý lấy cắp thông tin cá nhân của người khác để đăng ký cho mình. Việc này dẫn đến số liệu đăng ký thông tin cá nhân không chính xác (thông tin cá nhân không đúng với chủ thuê bao), gây khó khăn trong công tác quản lý, giải quyết tranh chấp phát sinh có thể sau này.

- Cố tình cung cấp thông tin thuê bao không chính xác cho doanh nghiệp hoặc cho chủ điểm giao dịch. Trường hợp này phổ biến ở hình thức đăng ký thông tin cá nhân qua SMS và Portal. Tuy nhiên, không ít trường hợp lợi dụng chủ quan của chủ điểm giao dịch nên cố tình cung cấp thông tin sai lệch. Vì vậy, ngoài xử lý đối với chủ điểm giao dịch cần xử lý đối với các chủ thuê bao này.

- Không báo cáo với doanh nghiệp hoặc chủ điểm giao dịch khi có thay đổi về chủ thuê bao.

## **KẾT LUẬN**

Như đã nêu ở phần trên, việc quản lý thuê bao di động trả trước tại thời điểm hiện nay là cần thiết. Trong thời gian qua, công tác quản lý thuê bao di động trả trước còn lỏng lẻo, chưa được quan tâm nhiều nên nảy sinh nhiều bất cập, tồn tại. Với số lượng thuê bao lớn trong thời gian dài không quản lý chặt chẽ nên việc đề ra chính sách quản lý trong giai đoạn hiện nay là rất khó khăn, vì vậy không thể tránh khỏi những thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện. Tuy nhiên, qua thời gian thực hiện được hơn 9 tháng, với tỷ lệ đăng ký thông tin cá nhân đạt được hơn 63%, có thể nói đây là thành công bước đầu của công tác quản lý thuê bao trả trước. Cơ bản các đối tượng được quản lý đều ý thức ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác quản lý thuê bao di động trả trước.

Việc một số bộ phận cố tình vi phạm và không thực hiện nghiêm chỉnh đăng ký thông tin cá nhân theo quyết định 03 cần được điều chỉnh, khắc phục kịp thời. Do đó, Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp trước mắt, thanh kiểm tra các doanh nghiệp, các cơ sở tiếp nhận đăng ký thông tin cá nhân thuê bao di động trả trước, tăng cường tốt hơn công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và công tác quản lý thuê bao di động trả trước,

nhằm đạt được mục đích, ý nghĩa đã đề ra, đảm bảo an toàn, an ninh xã hội trong sự nghiệp pháp triển chung của đất nước./.